TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2022/HS-ST
Ngày 10/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B , TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Dương Đình Hưng
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Môn.
Bà Nguyễn Thị Biên.
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang.
- ***Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên toà***: Bà Trần Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công Kh1 i vụ án hình sự thụ lý số 182/2022/HSST ngày 20/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2021/QĐXXST – HS ngày 28/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân H1 , sinh năm 1977; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu HCh 2, phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe, Văn hóa: 9/12; Bố: Nguyễn Đông H , sinh năm 1954; Mẹ: Mai Thị Kh , sinh năm 1955; Gia đình có ba anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Phạm Thị L , sinh năm 1982; Có hai con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, hiện đang tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Trọng Kh1 , sinh năm 1948 (Đã chết)

Địa chỉ: Thôn TM , xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Bùi Thị Th1 , sinh năm 1948
2. Anh Nguyễn Khánh T1 , sinh năm 1970
3. Chị NgNguyễn Thị Minh S1 , sinh năm 1972
4. Chị Nguyễn Thị Hồng Nh1 , sinh năm 1974
5. Anh Nguyễn Quang Th2 , sinh năm 1979

Đều địa chỉ: Thôn TM , xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

(Bà Bùi Thị Th1 , anh Nguyễn Khánh T1 , chị NgNguyễn Thị Minh S1 , chị Nguyễn Thị Hồng Nh1 ủy quyền cho anh Nguyễn Quang Th2 tham gia tố tụng), (Có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quang Th2 , sinh năm 1979, (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn TM , xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty HD

Địa chỉ: Số 88, phố YK , khu 1 BNh , phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Th3 – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đức Ng1 – Nhân viên, (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Đặng Hải L1 , sinh năm 1992, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 12, ngõ 117 đường NGT , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hà Quang T4 , sinh năm 1993, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 07, ngõ 84 đường TNH 3, thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Văn N3 , sinh năm 1986, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn AP , xã SM , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Đinh Quang H4 , sinh năm 1991, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 02, ngõ 45 đường VVT , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân H1 , sinh năm 1977, trú tại: Khu HCh 2, phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương là lái xe làm việc cho Công ty HD, địa chỉ tại phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương. Buổi sáng ngày 13/6/2022, H1 được Công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34H- 005.81 kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 34R-024.29 đến Công ty xi măng Hoàng Thạch, địa chỉ phường MK, thị xã ĐCh, tỉnh Quảng Ninh nhận xi măng để giao cho trạm trộn bê tông TPA, địa chỉ tại xã HG, huyện YD, tỉnh Bắc Giang.

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/6/2022, H1 điều khiển xe ô tô trên đi từ phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương đến Công ty xi măng Hoàng Thạch để nhận 32.780 kg xi măng rồi đi đến trạm trộn bê tông TPA. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, H1 điều khiển xe ô tô đi trên đường VVK theo hướng từ Quốc lộ 17 đi cầu ĐS . Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường VVK và đường đi thôn TM - thôn S , thuộc địa phận xã ĐS , thành phố B , H1 quan sát thấy ông Nguyễn Trọng Kh1 , sinh năm 1948, trú tại: Thôn TM , xã ĐS , thành phố B điều khiển xe mô tô biểm kiểm soát: 29-456-T8, nhãn hiệu Honda Dream đi từ đường thôn S qua đường VVK hướng sang đường thôn TM . H1 đạp phanh xe đồng thời

đánh lái sang bên phải để tránh, nhưng do khoảng cách gần, H1 không làm chủ được tốc độ nên không dừng xe ô tô lại được, phần bên trái đầu xe ô tô do H1 điều khiển va chạm với phần sườn bên phải xe mô tô của ông Kh1. Sau khi va chạm, xe mô tô do ông Kh1 điều khiển bị đổ nghiêng sang bên trái và bị xe ô tô đầu kéo đẩy rê trượt trên mặt đường khoảng 13m, xe ô tô đầu kéo và xe mô tô bị văng xuống rìa bên phải đường VVK (theo hướng từ xã TP, huyện YD đi cầu ĐS , thành phố B), phần rơ móoc bị lật nghiêng bên phải. Bánh xe hàng thứ 3 bên trái xe ô tô theo hướng từ đầu xe xuống đè lên xe mô tô và người ông Kh1 . Hậu quả làm ông Kh1 tử vong tại chỗ.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết quả như sau:

*** Kết quả khám nghiện hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại ngã tư đường VVK và đường thôn S - đường thôn TM , thuộc thôn Sòi, xã ĐS , thành phố B . Đường VVK là đường thẳng hai chiều trải nhựa bằng phẳng rộng 11m, vạch kẻ tâm đường là vạch sơn màu vàng dạng nét đứt, chia mặt đường thành hai chiều xe chạy ngược chiều, mỗi chiều đường rộng 5,5m, trước khi vào ngã tư có đặt biển cảnh báo số W207a "Giao nhau với đường không ưu tiên".

Đường thôn TM là đường thẳng hai chiều trải nhựa bằng phẳng rộng 3m. Trước khi vào ngã tư có đặt biển cảnh báo số W208 "Giao nhau với đường ưu tiên". Đường thôn S là đường thẳng hai chiều trải nhựa bằng phẳng rộng 6m

Chọn cột đèn đường số 11B bên trái đường VVK và mép đường bên phải đường VVK lần lượt là điểm mốc và mép chuẩn để mô tả hiện trường (Bên phải và bên trái đường VVK tính theo hướng từ Quốc lộ 17 đến cầu ĐS)

(1) Là vị trí xe ô tô đầu kéo biển số: 34H- 005.81 đổ trên dải đất bên phải đường Võ Văn Kiệt, đầu xe chếch hướng Đông Bắc, đuôi xe chếch hướng Tây Nam. Đo khoảng cách từ đầu ngoài tâm trục bánh trước bên trái, ký hiệu (I) đến điểm mốc và đến mép chuẩn lần lượt là 15m và 1,7m. Đo khoảng cách từ đầu ngoài tâm trục bánh cuối cùng bên trái, ký hiệu (III) đến mép chuẩn là 1,6m.

(2) Là vị trí sơ mi rơ móoc biển số: 34R-024.29 đổ lật sang bên phải trên dải đất bên phải đường Võ Văn Kiệt, đầu xe chếch hướng Đông Bắc, đuôi xe chếch hướng Tây Nam. Đo khoảng cách từ dầu ngoài tâm trục bánh trước bên trái đến đầu ngoài tâm trục bánh số (III) của xe (1) là 5,5m. Đo khoảng cách từ đầu ngoài tâm trục bánh sau cùng bên trái đến mép chuẩn là 3m.

(3) Là vị trí xe mô tô biển số: 29-456-T8 đổ bên trái trên dải đất bên phải đường Võ Văn Kiệt. Đầu xe chếch hướng Đông và nằm dưới bánh xe ký hiệu (II) và (III) của xe số (1), đuôi xe chếch hướng Tây. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh trước đến mép chuẩn và đến đầu ngoài tâm trục bánh số (III) xe (1) lần lượt là

1,7m và 0,9m. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh sau đến mép chuẩn là 1,3m. Tại vị trí phía sau đuôi xe có 01 (một) để chân của xe mô tô bị gãy rời.

(4) Là vị trí tử thi bị nằm đè dưới khoảng dưới bánh số (III) xe (1). Tử thi có chiều dài 1,58m nằm ở tư thế gập người úp nghiêng bên phải, bên ngoài mặc áo phông cộc tay màu trắng, quần dài màu đen, dây lưng màu đen, quần áo bám dính đất, chất màu đen, chất màu xanh và mầu nâu đỏ. Do khoảng cách từ đỉnh đầu tử thi đến mép chuẩn và đến đầu ngoài tâm trục bánh số (III) xe (1) lần lượt là 2,5m và 1m. Do khoảng cách từ gót chân phải đến mép chuẩn là 2m.

(5) Là vị trí vết cày xước trên mặt đường kéo dài đến xe mô tô (3), vết có chiều hướng từ Tây đến Đông trên diện (13,8 x 1)m. Do điểm đầu vết đến mép chuẩn và đến mép trái đường thôn S (Tính từ đường VVK đi thôn Sòi) lần lượt là 2,6m và 6m.

(6) Là vị trí vết trượt màu đen trên mặt đường kéo dài đến vị trí bánh số (III) xe (1), vết có dạng kép chiều hướng từ Tây đến Đông trên diện (15,6 x 0,5)m. Đo điểm đầu vết đến mép chuẩn đến điểm đầu vết số (5) và đến mép trái đường thôn S lần lượt là 3,1m; 1,7m và 4,3m.

(7) Là vị trí vết trượt màu đen trên mặt đường, vết có dạng kép chiều hướng từ Tây đến Đông, trên diện (17 x 0,5)m. Do điểm đầu và điểm cuối vết đến mép chuẩn lần lượt là 3,6m và 1,1m. Điểm cuối vết cách điểm đầu vết (6) là 2m.

(8) Là vị trí chân gương chiếu hậu trên mặt đường, có kích thước (0,12 x 0,09)m. Đo tâm dấu vết đến mép chuẩn và đến điểm đầu vết số (5) lần lượt là 0,4m và 6,6m.

(9) Là vị trí hệ thống cây cỏ phía trước và xung quanh xe số (1) và (2) trên dải đất bên phải đường Võ Văn Kiệt, chiều hướng đổ nghiêng từ Tây Nam đến Đông Bác.

(10) Là hệ thống vết mài trượt và đổ rạp cây cỏ trên dải đất bên phải đường VVK trên diện (16,3 x 3)m.

(11) Là vị trí đám mảnh vỡ nhựa trên mặt đường diện (3 x 1,2)m. Đo tâm đám mảnh vỡ nhựa đến mép chuẩn và đến tâm vết số (8) lần lượt là 4,4m và 5m.

Công an thành phố B đã tiến hành tạm giữ tại hiện trường 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 34H-005.81; 01 rơ móoc BKS: 34R- 024.29; 01 xe mô tô BKS 29-456-T8; tạm giữ của Nguyễn Xuân H1 : 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 34H-005.81, 01 giấy chứng nhận đăng ký Rơ móoc, Sơmi Rơ móoc BKS: 34R-024 29 đều mang tên Công ty HD; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: 6858197, của rơ móoc BKS: 34R- 024.29; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: 5871399, của xe ô tô đầu kéo BKS: 34H 005.81; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô BKS: 34H- 005.81; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân H1 ; 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Xuân H1

*** Kết quả khám nghiệm xe mô tô, BKS: 29-456-T8:**

- Đo khoảng cách tâm hai trục bánh xe là 120cm. Đo khoảng cách từ đầu tay nắm phải cách đất 120cm. Càng tay nắm phải cong chủn hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Mặt ngoài cụm điều khiển có vết mài kim loại bám dính bụi đất kích thước (3 x 1)cm, đầu ngoài tay nắm có vết mài rách cao su.

- Cụm đồng hồ, ốp nhựa đấu xe bật khỏi vị trí cố định, bề mặt có nhiều vết mài xước, dập vỡ nhựa.

- Tay phanh bên phải bị gãy khuyết kim loại.

- Vỡ khuyết cụm đèn pha trước, vỡ khuyết mặt nạ phía trước đầu xe.

- Chắn bùn trước bánh trước dập vỡ nhựa, bề mặt có vết mài xước nhựa kích thước (41 x 15)cm.

- Vỡ khuyết chắn bùn sau, bánh trước.

- Ốp nhựa bảo vệ càng giảm xóc trước bên phải tại vị trí gần nhất cách đất 51cm, có vết dập vỡ, mài sát nhựa, bề mặt bám dính chất màu đỏ nghi sơn kích thước (15 x 6)cm.

- Mặt ngoài má lốp trước bên phải tại vị trí cách chân van 32cm có vết mài sát cao su sạch bụi kích thước (29 x 3)cm.

- Cánh yếm phải tại vị trí gần nhất cách đất 51cm có vết dập vỡ khuyết nhựa kích thước (41 x 20)cm.

- Ống xả bên phải tại vị trí cổ ống xả bị bật gãy, thân ống xả cong vênh bẹp móp kim loại hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, tổng kích thước là (76 x 11)cm.

- Cánh yếm phải, bầu lọc gió có vết mài xước nhựạ bám dính chất màu đỏ nghi sơn, kích thước (12 x 4,5)cm.

- Lốc máy bên phải cong vênh hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái, ép sát cần khởi động vào sườn xe.

- Ốp nhựa sườn xe bên phải bị dập vỡ, xước nhựa kích thước (31 x 47)cm.

- Để chân sau bên phải cong vênh kim loại hướng từ phải sang trái, ép sát vào thân xe, đầu ngoài bị gãy khuyết để chân.

- Càng bánh sau bên phải cong vênh kim loại hướng từ phải sang trái từ dưới lên trên, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (35 x 4)cm.

- Mặt ngoài mai-ơ bánh sau bên phải có vết dập vỡ kim loại, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (15 x 2)cm.

- Bên phải chắn bùn bánh sau có vết dập vỡ nhựa kích thước (7 x 0,5)cm.

- Cụm đèn hậu, xi nhan phía sau dập vỡ nhựa trên diện (28 x 8)cm.

- Càng tay nắm bên trái cong chùn hướng từ trước về sau từ trên xuống dưới.

- Bề mặt tay nắm trái có nhiều vết mài sát bám dính bụi đất cỏ cây.

- Cạnh trái giá đỡ giỏ xe phía trước có vết mài kim loại, cong kim loại hướng từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính dầu mỡ kích thước (20 x 8,5)cm.

- Cánh yếm trái dập vỡ, gãy khuyết nhựa, bề mặt có nhiều vết bám dính bụi đất kích thước (76 x 36)cm.

- Càng giảm xóc trước bên trái tại vị trí gần nhất cách đất 17cm có vết mài sát kim loại, bề mặt bám dính bụi đất kích thước (15 x 4)cm.

- Mặt ngoài lốc máy bên trái có vết vỡ kim loại, mài xước kim loại bám dính bụi đất kích thước (7 x 9,5)cm

- Cần số tiến bên trái cong vênh kim loại, đầu ngoài có vết mài cao su, đầu ngoài cần số sau có vết mài kim loại bám dính bụi đất, kích thước (2,5 x 2)cm.

- Để chân trước bên trái cong chùn hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải, đầu ngoài có vết mài sát kim loại rách cao su kích thước (4 x 4)cm.

- Ốp nhựa sườn xe bên trái có vết mài xước dập vỡ nhựa kích thước (50 x 28)cm.

- Cạnh trái yên xe có vết mài rách da nhựa, bề mặt bám dính bụi đất kích thước (46 x 8)cm.

- Cạnh trái bình nhiên liệu bẹp móp kim loại hướng từ trái sang phải bề mặt có dấu vết mài sát kim loại kích thước (24 x 10)cm.

- Càng bánh xe bên trái phía sau cong vênh bẹp lõm kim loại, bề mặt có nhiều vết mài xước bám dính bụi đất kích thước (44 x 4)cm.

- Hợp kim loại bảo vệ dây xích bị cong vênh, bẹp móp, rách kim loại, bề mặt có nhiều vết mài sáp ép sát vào thân xe trên diện (48 x 23) cm.

- Càng giảm xóc bánh sau bên trái gãy rời khỏi vị trí cố định, bề mặt có dấu vết mài sát kích thước (3 x 3)cm.

- Đầu cạnh trái giá thồ hàng có vết mài sát kim loại bám dính bụi đất, kích thước (2,5 x 2,5)cm. (BL 68 - 71)

*** Kết quả khám nghiệm xe ô tô đầu kéo BKS: 34H- 005.81:**

- Ba đờ sốc trước bên trái tại vị trí thấp nhất cách đất 49cm có vết mài xước kim loại bẹp lõm hướng từ trước về sau, bề mặt bong tróc sơn kim loại, kích thước (66 x 36)cm.

- Cản trước bẹp lõm kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết mài sát kim loại, bong tróc sơn bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (170 x 15)cm.

- Mặt lưới tản nhiệt phía trước có nhiều vết mài xước dập vỡ nhựa bám dính vỏ cây kích thước (126 x 98)cm.

- Bên phải ốp kim loại đầu xe có vết cong vênh kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết mài sát kim loại kích thước (65 x 37)cm.

- Kính chắn gió phía trước nứt vỡ kích thước (204 x 88)cm.

- Góc phải mui xe phía trước bị bẹp lõm kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết bong sơn bẹp lõm kim loại hướng từ trước về sau kích thước (190 x 52)cm.

- Ốp nhựa chắn nắng phía trước đầu xe bị dập vỡ khuyết nhựa, tổng kích thước (150 x 29)cm.

- Vỡ khuyết mặt gương cầu lồi bên phải, cần gương cong hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Gương chiếu hậu bên phải cong gập ép sát vào thân xe, mặt ngoài có nhiều vết mài sát dập vỡ nhựa kích thước (73 x 2)cm.

- Tai xe bên phải cong vênh kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết mài xước bong tróc sơn kim loại bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (80 x 35)cm.

- Mặt ngoài trụ "A" phía trước bên phải có vết mài xước, bẹp lõm kim loại hướng từ ngoài vào trong, kích thước (70 x 6)cm.

- Cụm đèn pha trước bên phải dập vỡ kính nhựa kích thước (34 x 23)cm.

- Ba đờ sốc trước bên phải cong vênh kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết mài xước kim loại kích thước (70 x 53)cm.

- Cánh cửa xe bên phải tại vị trí thấp nhất cách đất 91cm có vết dập vỡ khuyết nhựa, mài xước nhựa kích thước (53 x 30)cm.

- Ốp kim loại bảo vệ đầu trục ốc bánh trước bên phải có vết mài xước, bẹp lõm kim loại hướng từ ngoài vào trong.

- Bình nhiên liệu bên phải xe, tại vị trí gần nhất cách đất 45cm có nhiều vết thủng, rách kim loại hướng từ ngoài vào trong trên diện (105 x 10)cm.

- Chắn bùn bánh sau bên phải bị vỡ khuyết nhựa kích thước (110 x 60)cm.

- Mặt ngoài má lốp bánh sau bên phải tại vị trí chân van và đối diện chân van có vết mài sát cao su sạch bụi, bám dính dầu mỡ, kích thước lần lượt là (67 x 17)cm và (44 x 24)cm.

- Biển số phía trước đầu xe cong vênh hướng từ sau về trước, kích thước (33 x 17)cm.

- Bậc lên xuống bên phải ca bin xe tại vị trí thấp nhất cách đất 40cm có vết bẹp móp kim loại hướng từ ngoài vào trong, kích thước (31 x 5)cm.

- Cánh cửa trước bên trái tại vị trí thấp nhất cách đất 132cm có vết mài xước sơn kim loại kích thước (63 x 0,2)cm. (BL 94 - 95)

*** Kết quả khám nghiệm Rơ móoc BKS: 34R- 024.29:**

- Két nước làm mát phía bên phải xe cong chùn hướng từ phải qua trái, bề mặt bám dính bùn đất.

- Ống xả động cơ gắn phía trên đầu rơ móoc gãy rời khỏi vị trí cố định.

- Bình nhiên liệu có nhiều vết mài sát bẹp lõm nhựa trên diện (60 x 30)cm.

- Thanh chắn phía bên phải cong vênh kim loại hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên kích thước (262 x 52)cm.

- Chắn bùn phía bên phải cong vênh kim loại hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên kích thước (300 x 20)cm.

- Mất hơi bánh sau bên phải hàng thứ 3 từ trên xuống dưới.

- Mặt bên phải của téc có nhiều vết bẹp lõm kim loại hướng từ phải qua trái, bề mặt có nhiều vết mài xước sơn kim loại kích thước (840 x 165)cm.

- Thanh chắn bên trái cong chùn kim loại hướng từ phải qua trái kích thước (262 x 52)cm. (BL 116-117)

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định xác định cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn giao thông, Kết luận giám định số 1066/KL-KTHS ngày 21/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu vết bẹp méo, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu nâu (Dạng sơn) tại bên trái ba đờ sốc trước (Vị trí tiếp giáp với biển số) của xe ô tô đầu kéo biển số: 34H-005.81, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 44, 45 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ, mài sát nhựa, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) tại ốp nhựa bảo vệ giảm xóc trước bên phải của xe mô tô biển số: 29.456-T8 khi xe mô tô trong tư thế đứng, có chiều hướng từ phải sang trái (ảnh số 43 bản ảnh khám nghiệm phương tiện). Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số: 34H-005.81 với xe mô tô biển số: 29.456-T8.

Dấu vết bẹp méo, mài sát sơn, kim loại, khuyết nhựa, bám dính chất màu nâu (dạng sơn) tại ốp nhựa đèn gầm bên trái và bên trái ba đờ sốc trước (vị trí dưới đèn gầm) của xe ô tô đầu kéo biển số: 34H-005.81 có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 23 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ, chùn cong, trượt xước sơn, nhựa kim loại tại ốp nhựa sườn xe bên phải, bên phải bình xăng của xe mô tô biển số: 29.456. T8 có chiều hướng từ phải sang trái, khi xe mô tô trong tư thế đứng (ảnh số 22, 23, 44 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

2. Dấu vết cày xước ký hiệu số 5 được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển số 29.456-T8 đổ nghiêng trái, bị đẩy rê trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số: 34H - 005.81 kéo theo rơ móoc biển số: 34R - 023.29 và xe mô tô biển số: 29.456-T8 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 5 (được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường), thuộc phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 17 đi cầu ĐS .

4. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô đầu kéo biển số 34H - 005.81 kéo theo rơ móoc biển số: 34R-023.29 chuyển động theo hướng Quốc lộ 17 đi cầu ĐS va chạm với xe mô tô biển số: 29.456-T8 ở phía trước, bên trái xe ở tô đầu kéo biển số: 34H - 005.81.

5. Không đủ căn cứ xác định tốc độ các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học (BL 37-39)

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Trọng Kh1 :

- Vùng đầu: Tóc cắt trung bình có điểm bạc, hai mắt khép kín, hai lỗ mũi và khoang miệng có máu chảy từ trong ra, lưỡi kẹp giữa hai cung răng.

- Vùng đỉnh phải có vết rách da bờ mép không gọn, mài sát xương kích thước (02 × 1,5)cm.

- Vùng đỉnh chẩm có diện xây xát xước da diện (08 x 05)cm.

- Vùng ngực phải có diện bầm tím da, kích thước (15 x 11)cm.

- Mặt sau cánh tay, khuỷu tay, cẳng tay phải có diện trầy xước, bầm tím da kích thước (23 x 12,5)cm.

- Cổ tay, mu bàn tay phải có diện trầy sây sát da, kích thước (07 x 04)cm.

- Dập rách, khuyết một phần đốt 3 ngón III, IV, V bàn tay phải.

- Cẳng chân, cổ chân, bản ngón chân phải có diện sây sát, rách da bầm tím kích thước (25 x 09)cm.

- 1/3 dưới cẳng chân, cổ chân, bàn ngón chân trái có diện sây sát rách da bầm tím kích thước (19 x 8)cm.

- Vùng lưng có nhiều vết sây sát da bầm tím trên diện (43 x 25)cm.

- Mặt sau mông phải có diện trầy xước da, kích thước (06 x 05)cm.

- Vùng cằm có vết xước da, kích thước (02 x 1,2)cm.

- Sờ nắn thấy gãy đốt sống cổ C3, C4, đốt sống ngực Đ3, Đ4, Đ5, gãy phức tạp xương lồng ngực phải, xương cánh chậu phải, gãy kín đầu dưới xương cẳng chân trái

- Bụng căng chương, chọc hút bằng bơm kim loại thấy khoang lồng ngực và ở bụng có máu không đông

Mổ một phần tử thi:

Phân tích vùng rách da đỉnh phải thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da đầu, mạch máu xung quanh tổn thương, qua vị trí tổn thương, máu đỏ vẫn chảy ra (BL 129-130).

Cơ quan điều tra đã trưng giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Trọng Kh1 . Tại bản kết luận số 1199A/KL-KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Nguyên nhân chết của Nguyễn Trọng Kh1 do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực - bụng kín, gãy đốt sống cổ - ngực, gãy xương chậu phải, xương cẳng chân trái (BL 30 - 31).

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân H1 đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình ông Nguyễn Trọng Kh1 số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông Kh1 không còn yêu cầu thường thêm. Công ty HD là chủ sở hữu của chiếc xe đầu kéo BKS: 34H- 005.81 và rơ móoc BKS: 34R- 024.29 không yêu cầu Hòa bồi thường thiệt hại.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hòa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 180/CT - VKS ngày 17/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H1 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Xuân H1 trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xác định các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều

tra là hoàn toàn tự nguyện. Bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra. Bị cáo đã khắc phục tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Bị cáo xin lại bằng lái xe cho bị cáo.

Anh Nguyễn Quang Th2 trình bày: Anh là người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình đã nhận được tiền bồi thường khắc phục hậu quả và gia đình không yêu cầu gì thêm. Đối với chiếc xe của ông Kh1 đi là do anh Thắng mua nhưng anh xác định anh mua về và đã cho ông Kh1 sở hữu chiếc xe đó.

Anh Vũ Đức Ng1 là đại diện theo ủy quyền của Công ty HD trình bày: Anh giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt được Hội đồng xét xử công bố lời khai. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H1 từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H1 cho Uỷ ban nhân dân phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hòa thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân H1 đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình ông Nguyễn Trọng Kh1 số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông Kh1 không còn yêu cầu thường thêm. Công ty HD là chủ sở hữu của chiếc xe đầu kéo BKS: 34H- 005.81 và rơ móoc BKS: 34R- 024.29 không yêu cầu Hòa bồi thường thiệt hại nên về trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án này.

-Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H1 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Xuân H1 .

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố B , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng tới kết quả xét xử do họ đã có lời khai trong hồ sơ. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị đơn dân sự, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, Nguyễn Xuân H1 điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 34H- 005.81 kéo theo rơ móoc biển số: 34R- 024.29 đi trên đường VVK theo hướng từ đường Quốc lộ 17 đi cầu ĐS , thành phố B . Khi Hòa điều khiển xe đi đến khu vực ngã tư giao với đường thôn Sòi- đường thôn TM , thuộc thôn Sòi, xã ĐS , thành phố B , do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên xe ô tô do Hòa điều khiển đã va chạm với phần sườn bên phải xe mô tô biển số: 29.456-T8 do ông Nguyễn Trọng Kh1 điều khiển đi từ đường thôn S qua đường VVK hướng sang đường thôn TM . Hậu quả làm ông Nguyễn Trọng Kh1 tử vong.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của Nguyễn Xuân H1 đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Bị cáo điều khiển xe ô tô nhưng thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi tham giao thông nên đã xảy ra va chạm với ông Nguyễn Trọng Kh1 , hậu quả làm ông Kh1 chết. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật

Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị hại có một phần lỗi. Ngoài ra, bị cáo còn được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hòa là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và việc xảy ra va chạm giao thông có một phần lỗi của ông Kh1 khi sang đường nhưng thiếu chú ý quan sát nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân H1 đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình ông Nguyễn Trọng Kh1 số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông Kh1 không còn yêu cầu thường thêm. Công ty HD là chủ sở hữu của chiếc xe đầu kéo BKS: 34H- 005.81 và rơ móoc BKS: 34R- 024.29 không yêu cầu Hòa bồi thường thiệt hại nên về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10] Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H1 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Xuân H1 . Đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan gì đến hành vi phạm tội.

[11] Những vấn đề khác có liên quan:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại: 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 34H- 005.81; 01 rơ móoc BKS: 34R- 024.29; 01 giấy chứng nhận đăng ký

xe ô tô BKS: 34H- 005.81; 01 giấy chứng nhận đăng ký Rơ móoc, Sơmi Rơ móoc BKS: 34R- 024 29; 01 giấy chứng nhận kiểm định của rơ móoc BKS: 34R- 024.29; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô đầu kéo BKS: 34H 005.81; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô BKS: 34H- 005.81 cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty HD. Trả lại 32.780kg xi măng Hoàng Thạch rời, 01 căn cước công dân số: 030077002536 mang tên anh Nguyễn Xuân H1 cho Nguyễn Xuân H1 . Xe mô tô BKS: 29-456-T8 trả lại cho anh Nguyễn Quang Th2 sinh năm 1979, trú tại: Thôn TM , xã ĐS , thành phố B là đại diện bị hại.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 luật Hình sự; khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân H1** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H1 cho Uỷ ban nhân dân phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hòa thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H1 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Xuân H1 .

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B ;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; đương sự;
- UBND Phường MT , thị xã KM , tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Đình Hưng